

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 23 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn, ông Lò Văn Thôn

- Thư ký phiên toà:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:

Ông Lâu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu Thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã:

- Người tiến hành tố tụng:

Thư ký Toà án:

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, Chiến sỹ thuộc Nhà tạm giữ:

Ông Cút Văn Chôm, ông Cầm Văn Khiêm, ông Lò Văn Quốc, ông Lương Văn Hoàng.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và điểm cầu Thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 26/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn N** - Sinh ngày 15 tháng 9 năm 1983; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản N, xã N, huyện Sông Mã, Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Quàng Văn B, con bà Quàng Thị N (đã chết); Bị cáo có vợ là Lò Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh 2013. Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2017 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 29/8/2022 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00' ngày 29/8/2022, tổ công tác Công an xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã đến nhà của Quàng Văn N tại bản N, N, huyện S (là đối tượng nghiện ma túy thuộc diện quản lý của UBND xã Nà Nghịu) để test chất ma túy theo quy định. Khi tổ công tác đến nhà có yêu cầu N tự giác giao nộp các đồ vật có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật, N đã lấy từ bên trong túi quần 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng trộn lẫn với chất bột màu hồng (N khai nhận là Hồng phiến và Heroine) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 30/8/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng bóc, mở niêm phong cân tịnh khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: *Cân tách bì số chất bột liên kết màu trắng trộn lẫn với chất bột màu hồng thu giữ của Ngoãn có tổng khối lượng là 0,15gam. Đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu N.*

Tại bản Kết luận giám định số 1472/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- *Mẫu gửi giám định ký hiệu N là ma túy; loại Heroine và loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15gam.*

- *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15gam; loại Heroine và loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra bị can khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 29/8/2022, N đi bộ từ nhà ra đường tỉnh lộ 115 rồi xin đi nhờ xe một người đàn ông không quen biết đến bản Ten U, xã Chiềng Sơ, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến đoạn đường rẽ lên bản Ten U, N xuống xe và đi bộ vào trong bản thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông đang ngồi ở ven đường, N hỏi và mua được của người này 01 gói Heroine trộn lẫn với Hồng phiến với giá 30.000đ. Sau khi mua được ma túy, Ngoãn cất giấu trong túi quần rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì tổ công tác Công an xã Nà Nghịu, Sông Mã đến nhà để test thử ma túy, có yêu cầu N tự giác giao nộp các đồ vật liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật, N đã lấy gói ma túy từ trong túi quần ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Cáo trạng số 165/CT- VKSSM ngày 28 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Quảng Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị can khai nhận bán ma túy cho bị can, quá trình điều tra do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 - 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu các vật chứng liên quan.

Miễn án phí hình sự cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 29/8/2022; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1472/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29 tháng 8 năm 2022 Quảng Văn N có hành vi cất giấu 0,15 gam ma túy, loại chất Heroine và Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người nghiện ma túy đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn N 18 (mười tám) tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 081996).

Theo Quyết định chuyển vật chứng 155/QĐ-VKSSM ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/11/2022./).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La ;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu : Hồ sơ, án văn.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Bá Toàn

